

MUÔN SỰ TẠI TRỜI

Mặc Giao

Gia đình chúng tôi đến tái định cư tại Calgary ngày 15-7-1985. Mười ngày sau, chúng tôi được dự lễ khánh thành thánh đường và giáo xứ Thánh Vinh Sơn Liêm tại 8 Avenue SE. Chúng tôi thật may mắn và hân hoan được gặp gỡ hàng trăm đồng hương và đồng đạo để cùng đọc kinh, cầu nguyện, ca hát, tham dự các lễ nghi bằng tiếng Việt. Ở Paris cũng có một nhà thờ Việt Nam, nhưng không bao giờ có một lễ đông người Việt như vậy. Chúng tôi lại ở xa nhà thờ, nên mỗi năm chỉ đi nhà thờ Việt Nam một vài lần.

Dĩ nhiên, đi lễ nhà thờ Tây, nhà thờ Canada hay nhà thờ Việt Nam thì ơn ích cũng như nhau thôi. Chúa Bà hiểu hết tiếng Tây, tiếng Ta, tiếng Anh mà. Nhưng mình là gốc Việt, cuống rốn chưa lià, nên khi được đọc kinh, ca hát, nghe Sách Thánh, nghe cha giảng bằng tiếng Việt thì thấy thân thuộc, thấm thía, ấm áp cõi lòng. Thêm vào đó là được gặp gỡ anh chị em đồng hương, bạn cũ, bạn mới, chẳng khác gì như lúc còn sống ở quê hương.

Giáo xứ càng ngày càng lớn mạnh. Thánh đường được tu sửa thường xuyên. Nhưng rồi cũng đến lúc nhà thờ không còn đủ chỗ cho giáo dân, không có chỗ đậu xe, không còn cách gì mở mang thêm được nữa. Chẳng vậy mà có vị đã phán “giáo xứ hết tiềm năng (potential) rồi”. Câu này dù chỉ đúng cho việc mở rộng nhà thờ nhưng lại có tác dụng “khích tướng” nhiều người, đặc biệt giới trẻ, thúc đẩy họ chứng tỏ giáo xứ chưa hết tiềm năng.

Khi Cha Vũ Quang Cảnh về nhận trách nhiệm trông coi giáo xứ, Cha đã thấy nhu cầu phải có một thánh đường rộng lớn hơn, không phải để phô trương, nhưng phải có đủ chỗ cho giáo dân tụ tập và cầu nguyện, để nhiều người khỏi phải đi lễ ở nhà thờ khác. Ý kiến xây một nhà thờ mới rộng rãi hơn được đưa ra và được đa số giáo dân ủng hộ. Giới trẻ hoan nghênh nhiệt tình và sẵn sàng cộng tác. Giới trẻ đây là thế hệ thứ hai, từ 30 đến trên 50 tuổi, đã ổn định đời sống, có học hành, nghề nghiệp và việc làm vững chắc. Phần đóng góp tài chánh của họ rất quan trọng. Với giới già hàng phụ huynh thì nợ nần nhà cửa, xe cộ hầu như đã trả xong. Nhiều người đã lãnh tiền hưu và tiền già, không có nhu cầu tiêu xài lớn, nên cũng có thể đóng góp đáng kể. Những phần góp năm, mười ngàn không hiếm, nên việc xây cất ngôi nhà thờ mới tốn trên 10 triệu mà nay chỉ còn nợ trên một triệu. Không như hai chục năm trước, khi Cha Xứ và Hội Đồng Mục Vụ chúng tôi phải xoay sở toát mồ hôi mà chỉ kiếm được mấy chục ngàn, không đủ tiền chuộc lại nhà xứ do nhà Dòng nhường

lại, phải đi vay thêm tiền của Tòa Giám Mục. Điều may mắn khác là nhà thờ mới được hoàn tất trước khi dầu xuống giá, nhiều người thất nghiệp và trước khi dịch bệnh Covid-19 xảy ra. Để chậm một thời gian là sẽ rơi vào hoàn cảnh không thể xây cất gì được. Đúng là “thiên thời, địa lợi, nhân hòa”.

Nhờ Trời trước, nhưng cũng phải cậy tới người. Giáo xứ ghi ơn Cha Cựu Chánh Xứ Vũ Quang Cảnh đã khởi xướng và điều khiển việc xây thánh đường mới, từ việc mua đất, vẽ kiểu đến xây cất. Trăm người trăm ý. Cha đã kiên nhẫn và khéo léo dung hòa những khác biệt, xúc tiến công trình theo những chọn lựa và phương cách tốt nhất. Sau khi công trình hoàn thành, Cha ngã bệnh, phải chữa trị, tĩnh dưỡng rồi được đổi đi coi một nhiệm sở khác với trách nhiệm nhẹ nhàng hơn. Giáo dân giáo xứ Vinh Sơn Liêm vẫn nhớ Cha.

Tiếp đến phải ghi công Ban Xây Dựng với Hội Đồng Mục Vụ lúc đó do ông Nguyễn Ngọc Ánh làm chủ tịch, ông Phạm Thường chuyên viên tài chánh và nhiều anh chị em trẻ khác đã tham gia tích cực. Một người đã có mặt và góp ý kiến chuyên môn từ lúc đầu, nhưng không được nhìn thấy công trình hoàn thành vì được Chúa gọi về thành linh, đó là Kiến Trúc Sư Đoàn Hữu Khải. Ông Khải cũng có công giúp việc sửa chữa, tân trang ngôi thánh đường cũ từ lúc được trao cho giáo xứ Việt Nam cho tới khi được bán đi để lấy tiền xây thánh đường mới. Anh chị em vẫn nhớ ông, cảm ơn ông và cầu nguyện cho ông.

Với thánh đường mới khang trang, rộng rãi, tiện nghi, giáo dân vui mừng đến “Nhà Cha” để cầu nguyện và sinh hoạt. Nhiều người đã bỏ giáo xứ đi lễ các nhà thờ khác nay lại quay trở về. Tuy nhà thờ lớn hơn nhưng trong các buổi đại lễ như Giáng Sinh, Phục Sinh, Tết Nguyên Đán... vẫn thiếu chỗ ngồi. Dù sao cũng còn dễ xoay sở hơn khi ở nhà thờ cũ.

Sau Cha Vũ Quang Cảnh, giáo xứ được hướng dẫn bởi hai chủ chăn rất năng động: Cha Xứ Gioan Baotixita Nguyễn Đức Vương và Cha Phó Giuse Phạm Công Liêm. Thêm thánh lễ hàng ngày và cuối tuần. Thêm Đại Hội Đức Mẹ La Vang vào tháng 7 hàng năm. Ăn Tết liền 3 ngày một nghỉ. Thêm chương trình đóng góp để trả nợ nhanh việc xây nhà thờ... Các Cha còn trẻ, khỏe, nhiều năng lực, nhiều sáng kiến. Các cụ non cụ già về hưu chạy theo nổi không?

Dĩ nhiên trên cuộc đời này không có gì hoàn thiện một trăm phần trăm. Chúng ta không thể bình tâm tự mãn. Thời gian chuyển dịch, thời thế xoay vần và con người cũng thay đổi. Thế hệ 1 đã già, nhiều người đã vắng bóng. Thế hệ 2 đang đóng góp tích cực nhất cho giáo xứ. Thế hệ 3 đang được huấn luyện, học tập. Nhưng vấn đề đặt ra là thế hệ 3 sẽ còn giữ vững đức tin hay không? Nếu may mà còn thì con cháu

chúng ta có tiếp tục đi nhà thờ Việt Nam và chăm lo di sản của cha ông để lại, hay sẽ đi nhà thờ nói tiếng Anh? Muốn giải quyết phần nào vấn đề thì phải giáo dục đức tin, cho các em thực hành đức tin và yêu mến giáo xứ ngay từ bây giờ. Trở ngại lớn nhất là vấn đề ngôn ngữ. Đa số các em từ nhỏ tới lớn không hiểu gì khi tham dự thánh lễ tiếng Việt. Các em “chịu trận” cả tiếng đồng hồ, chỉ theo người khác đứng lên ngồi xuống, không hiểu lời cha giảng, không hiểu ý nghĩa của những bài đọc (may mà có những bài đọc bằng tiếng Anh được rọi trên tường), không hiểu và không thể đọc theo những lời đáp và kinh tiếng Việt, làm sao các em không chán, chỉ muốn ở nhà hay đi nhà thờ nói tiếng Anh? Khi các em được tự do lựa chọn thì các em còn đi lễ nhà thờ Việt Nam nữa hay thôi? Sau khi chịu phép thêm sức, các em còn được huấn luyện về giáo lý và đức tin nữa hay không? Dưới hình thức nào? Bằng thứ tiếng nào? Đừng quên rằng ở trình độ từ lớp 10 trở lên, các em đã có nhiều hiểu biết và suy nghĩ riêng tư, không còn là con nít bảo sao nghe vậy.

Đó là mối quan tâm của tất cả mọi giáo xứ Việt Nam ở hải ngoại, không phải là vấn đề riêng của giáo xứ chúng ta. Mỗi giáo xứ có cách giải quyết riêng. Thành công nhiều hay ít cũng tùy mỗi giáo xứ. Nhưng nhìn chung, những giáo xứ áp dụng song ngữ trong việc giáo dục và thờ phượng cho các em thì kết quả khả quan hơn. Cách đây 20 năm, Cha cựu Chánh Xứ Trần Trung Dzung và chúng tôi đã cố gắng áp dụng phương pháp huấn luyện các em bằng song ngữ, từ tình tâm, giáo lý hôn nhân đến sinh hoạt trại. Phải thú nhận kết quả rất khiêm tốn vì thiếu người cộng tác và không có sự liên tục. Tôi nêu vấn đề này lên vì mối quan tâm cho đức tin của các cháu thuộc thế hệ 3 và sự tồn tại của giáo xứ chúng ta, được xây dựng bằng mồ hôi nước mắt của các thế hệ tỵ nạn 1 và 2.

Tháng 7 năm nay, kỷ niệm 35 năm ngày thành lập Giáo Xứ Thánh Vinh Sơn Liêm yêu quý của chúng ta và 5 năm thánh hiến ngôi thánh đường mới, chúng ta tạ ơn Chúa đã cho chúng ta một mái Nhà Cha để đoàn tụ giữa nơi đất khách quê người. Nhà Cha đã được củng cố để chống chọi với gió bão, được mở rộng để đón tiếp thêm nhiều anh chị em, được sưởi ấm để chúng ta không còn cảm thấy cô đơn, lạnh lùng. Chúng ta nhớ ơn các vị Chủ Chăn đã thay nhau chăn giắt đoàn chiên và xây dựng Giáo Xứ, đặc biệt những vị đã được Chúa gọi về: Cha Nguyễn Công Lý, Cha Nguyễn Ngọc Phi. Chúng ta nhớ ơn những người có công trong việc gây dựng cộng đoàn từ lúc đầu tiên: Cha Dominique Phạm Văn Bảo, ông Bà Giáo Sư Ninh Văn Tú đang mệt mỏi với tuổi già, những chủ tịch Hội đồng Mục Vụ Giáo Xứ: Cụ Quế, ông Nguyễn Châu Phan, ông Phan Thu đã về với Chúa. Bao nhiêu người thân, bạn bè đã cùng chúng ta sống và xây dựng giáo xứ nay đã vĩnh viễn xa rời chúng ta. Xin cho họ được nghỉ an bên Chúa.

Trong niềm vui không khỏi có chút ngậm ngùi của thương nhớ. Trong niềm hy vọng không khỏi có chút âu lo. Hãy nhớ luật của sự sống “Tre già măng mọc”. Và hãy nhớ lời của Thi Hào Nguyễn Du: “NGÃM THAY MUÔN SỰ TẠI TRỜI”.